

Số: 14 /CT-UBND

Cao Bằng, ngày 29 tháng 5 năm 2026

CHỈ THỊ

Về tăng cường trách nhiệm trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; chủ động nhận diện, phòng ngừa nguy cơ thất thoát, lãng phí trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Trong thời gian qua, công tác thực hành tiết kiệm, phòng, chống lãng phí tiếp tục được Đảng, Nhà nước, Chính phủ và các cơ quan Trung ương đặc biệt quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; xác định là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý và sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực công, tạo dư địa phát triển kinh tế - xã hội, củng cố kỷ luật, kỷ cương hành chính và niềm tin của Nhân dân đối với cơ quan nhà nước.

Thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Thông tư liên tịch số 11/2025/TTLT-VKSNDTC-TANDTC-BCA-BQP-BTP-BTC-BCT-BXD-BNN&MT-KTNN-TTCT ngày 10/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Công Thương, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Chính phủ hướng dẫn việc xác định lãng phí để áp dụng trong khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm liên quan đến lãng phí theo quy định của Bộ luật Hình sự; Công văn số 549/UBND-TH ngày 05/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Thông tư liên tịch hướng dẫn việc xác định lãng phí để áp dụng trong khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử các tội phạm liên quan đến lãng phí theo quy định của Bộ luật Hình sự; yêu cầu tăng cường trách nhiệm quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn lực công trên địa bàn tỉnh đặt ra ngày càng cấp thiết. Thông tư liên tịch đã cụ thể hóa các dấu hiệu có khả năng gây lãng phí trong nhiều lĩnh vực, bao gồm lãnh đạo, chỉ đạo việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; quản lý, sử dụng vốn đầu tư công, đầu tư xây dựng, mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản công; quản lý, khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên; quản lý, sử dụng vốn nhà nước trong dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư, vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các lĩnh vực khác có liên quan.

Việc quán triệt, triển khai các quy định nêu trên nhằm nâng cao hiệu quả phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi có nguy cơ gây thất thoát, lãng phí; bảo đảm việc quản lý, sử dụng nguồn lực công đúng mục đích, đúng quy định, tiết kiệm, hiệu quả; đồng thời không nhằm hình sự hóa các quan hệ hành chính, kinh tế, dân sự hoặc tạo tâm lý e ngại, né tránh, đùn đẩy trong thực thi công vụ. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy nếu không chủ động nhận diện từ sớm, từ xa các nguy

cơ phát sinh thất thoát, lãng phí; không kịp thời kiểm tra, giám sát, chấn chỉnh và xử lý các tồn tại, bất cập thì các biểu hiện thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý, kéo dài thời gian xử lý công việc, xử lý không đúng thẩm quyền hoặc không đúng tính chất, mức độ vụ việc có thể dẫn đến hậu quả nghiêm trọng, làm giảm hiệu quả sử dụng nguồn lực nhà nước, ảnh hưởng môi trường đầu tư, cơ hội phát triển và niềm tin của Nhân dân.

Qua theo dõi, rà soát tình hình thực tiễn trên địa bàn tỉnh, bên cạnh những kết quả đạt được, một số lĩnh vực vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ phát sinh thất thoát, lãng phí nếu không được tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát. Các nguy cơ này chưa mặc nhiên được xác định là hành vi vi phạm pháp luật và càng không phải là căn cứ để quy kết trách nhiệm hình sự; tuy nhiên, không thể loại trừ khả năng phát sinh trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan nếu có hành vi cố ý làm trái, thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý, không xử lý hoặc xử lý không đầy đủ các dấu hiệu sai phạm dẫn đến tài chính công, tài sản công, đất đai, tài nguyên, vốn nhà nước bị sử dụng sai mục đích, kém hiệu quả, chậm đưa vào khai thác, sử dụng, bị xuống cấp, hao mòn hoặc làm mất cơ hội phát triển.

Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành, cần đặc biệt lưu ý nguy cơ phát sinh thất thoát, lãng phí từ việc tham mưu, quyết định hoặc chấp thuận chủ trương khi chưa bảo đảm đầy đủ căn cứ pháp lý, chưa đánh giá đầy đủ hiệu quả, tính cần thiết, tính khả thi; việc buông lỏng quản lý, thiếu kiểm tra, giám sát để xảy ra lãng phí trong cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp có tài sản, vốn nhà nước thuộc phạm vi trực tiếp quản lý hoặc được phân công phụ trách; việc không xử lý, xử lý không kịp thời, bao che, dung túng cho tổ chức, cá nhân có hành vi gây lãng phí; hoặc xử lý không đúng tính chất, mức độ đối với vụ việc có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng. Việc người đứng đầu đã phân công nhiệm vụ cho cấp phó hoặc bộ phận chuyên môn không làm thay đổi trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, quản lý, kiểm tra, giám sát theo quy định.

Trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, các cơ quan, đơn vị cần chủ động nhận diện nguy cơ lãng phí từ việc lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ, giao dự toán không đúng thẩm quyền, trình tự, thời gian, mục đích, đối tượng hoặc vượt tiêu chuẩn, định mức, sai chế độ; việc sử dụng ngân sách không đúng mục đích, không đúng đối tượng, vượt tiêu chuẩn, định mức, sai chế độ; việc trì hoãn hoặc từ chối thực hiện nhiệm vụ chỉ khi đã bảo đảm điều kiện chi theo quy định; việc quyết toán không đúng thời hạn, không đúng thủ tục, sai nội dung, mục đích, đối tượng; việc quản lý, sử dụng quỹ có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước không đúng tôn chỉ, mục đích, quy chế hoạt động, cơ chế tài chính; việc vay, cho vay, tạm ứng, góp vốn trái quy định hoặc vượt khả năng cân đối của ngân sách. Các biểu hiện này nếu không được kiểm soát kịp thời có thể làm sai lệch mục tiêu phân bổ nguồn lực, kéo dài thời gian thực hiện nhiệm vụ công và phát sinh trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan.

Trong lĩnh vực đầu tư công, đầu tư xây dựng, mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản công, cần tăng cường kiểm soát ngay từ khâu chuẩn bị đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư, điều chỉnh dự án, lựa chọn nhà thầu,

tổ chức thi công, nghiệm thu, bàn giao, khai thác, sử dụng và quyết toán dự án. Đặc biệt cần lưu ý các nguy cơ như quyết định chủ trương đầu tư không phù hợp chiến lược, quy hoạch, kế hoạch; chưa xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn; quyết định đầu tư khi chưa đủ điều kiện hoặc không đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; điều chỉnh mục tiêu, địa điểm, quy mô, tổng mức đầu tư thiếu căn cứ; thông đồng với tổ chức tư vấn, thẩm định, định giá, nhà thầu; đầu tư, mua sắm không đúng mục đích, đối tượng, vượt tiêu chuẩn, định mức; giao tài sản công cho cơ quan, tổ chức, đơn vị không có nhu cầu sử dụng; xử lý, cho thuê, cho mượn, sử dụng hoặc không sử dụng tài sản công không đúng quy định; cố ý trì hoãn, chậm giải ngân, chậm quyết toán hoặc không quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công. Đây là nhóm nguy cơ có thể dẫn đến tình trạng vốn nhà nước bị “giam giữ”, công trình chậm phát huy hiệu quả, tài sản hình thành từ đầu tư bị xuống cấp, hao mòn hoặc phát sinh chi phí xã hội lớn.

Đối với công tác quy hoạch, cần đặc biệt lưu ý nguy cơ lãng phí từ việc lập, điều chỉnh quy hoạch thiếu tính khả thi, thiếu đồng bộ giữa quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, quy hoạch ngành, quy hoạch đô thị và nông thôn; quy hoạch vượt quá nhu cầu thực tế hoặc không phù hợp khả năng huy động nguồn lực thực hiện; tình trạng quy hoạch treo kéo dài dẫn đến đất đai không được khai thác hiệu quả, dự án chậm triển khai, phát sinh khiếu nại, kiến nghị và làm giảm hiệu quả sử dụng nguồn lực phát triển.

Trong quản lý đầu tư công cần nhận diện rõ nguy cơ “lãng phí do chậm trễ”. Thực tiễn cho thấy nhiều trường hợp vốn đã được bố trí nhưng chậm hoàn thiện thủ tục đầu tư, chậm đấu thầu, chậm giải phóng mặt bằng, chậm thi công, chậm nghiệm thu, chậm quyết toán hoặc chậm đưa công trình vào sử dụng. Các biểu hiện này không chỉ ảnh hưởng tiến độ giải ngân mà còn làm tăng chi phí đầu tư, kéo dài thời gian phát huy hiệu quả kinh tế - xã hội, phát sinh hao mòn tài sản và làm giảm hiệu quả sử dụng vốn nhà nước. Đối với các công trình đã hoàn thành nhưng chưa thể vận hành hoặc vận hành cầm chừng do thiếu hạ tầng kết nối, thiếu thủ tục pháp lý, thiếu phương án quản lý khai thác hoặc thiếu phối hợp giữa các cơ quan liên quan thì phải xem xét đầy đủ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân có liên quan trong từng khâu chuẩn bị và tổ chức thực hiện.

Trong công tác mua sắm công, mua sắm tập trung, chuyển đổi số, đầu tư trang thiết bị và hệ thống công nghệ thông tin, cần lưu ý nguy cơ đầu tư dàn trải, đầu tư theo phong trào, mua sắm vượt nhu cầu thực tế, thiếu khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu, thiếu phương án vận hành, khai thác hoặc không phù hợp điều kiện sử dụng thực tế. Phải tránh tình trạng đầu tư hệ thống nhưng không khai thác hiệu quả, đầu tư trùng lặp giữa các cơ quan, đầu tư phần mềm nhưng không sử dụng thường xuyên, không phát sinh dữ liệu thực chất hoặc không thể tích hợp, liên thông. Đây là nhóm nguy cơ đã được Trung ương nhiều lần cảnh báo trong quá trình triển khai chuyển đổi số và đầu tư hạ tầng số.

Trong quản lý tài sản công, cần nhận diện nguy cơ phát sinh lãng phí từ việc giao tài sản cho đơn vị không có nhu cầu thực tế; sử dụng tài sản vượt tiêu chuẩn, định mức; để tài sản nhàn rỗi, xuống cấp nhưng chậm xử lý; chậm sắp

xếp, xử lý nhà, đất dôi dư; chậm xác lập sở hữu toàn dân; chậm điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, đơn vị; không cập nhật đầy đủ dữ liệu tài sản công hoặc để xảy ra tình trạng sử dụng tài sản công sai mục đích, cho mượn, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

Trong quản lý, khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, cần nhận diện đầy đủ các biểu hiện có thể gây thất thoát, lãng phí như quy hoạch đất đai, quy hoạch tài nguyên không đúng quy định; giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất không đúng đối tượng, không đúng thẩm quyền, không phù hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; không thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp pháp luật quy định phải thực hiện; chậm xác định giá đất, chậm thực hiện thủ tục pháp lý dẫn đến chậm hoặc không thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước; sử dụng đất không đúng mục đích, không đưa đất vào sử dụng trong thời hạn theo quy định hoặc chậm tiến độ sử dụng đất; chậm giải phóng mặt bằng, chậm triển khai dự án; cấp phép, thăm dò, khai thác tài nguyên không đúng quy định hoặc khai thác, chôn lấp tài nguyên gây ô nhiễm, suy thoái môi trường, thất thoát tài nguyên. Đây là nhóm nguy cơ phải được nhận diện, kiểm soát chặt chẽ vì đất đai, tài nguyên là nguồn lực đặc biệt quan trọng, nếu bị quản lý lỏng lẻo hoặc chậm đưa vào sử dụng hiệu quả sẽ gây thiệt hại lớn và khó khắc phục.

Trong quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp, vốn nhà nước trong dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư và vốn nhà nước đầu tư ra ngoài doanh nghiệp, cần nhận diện nguy cơ lãng phí từ việc quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án không phù hợp chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, không xác định rõ phần vốn nhà nước tham gia hoặc không đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục; đầu tư vốn nhà nước không đúng phạm vi, không đúng mục đích, hiệu quả thấp; đầu tư dàn trải, đầu tư ngoài ngành; thiếu cơ chế giám sát phần vốn nhà nước; quản lý công nợ thiếu chặt chẽ; không kịp thời xử lý các khoản đầu tư thua lỗ, dự án kém hiệu quả hoặc tài sản không còn nhu cầu sử dụng. Người đại diện phần vốn nhà nước phải thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao; trường hợp thiếu kiểm tra, giám sát, không kịp thời báo cáo hoặc không xử lý các nguy cơ gây thất thoát, lãng phí thì phải xem xét trách nhiệm theo quy định.

Trong thực hiện nhiệm vụ công vụ, cần tiếp tục nhận diện và khắc phục tình trạng né tránh trách nhiệm, đùn đẩy công việc, sợ sai, sợ trách nhiệm dẫn đến trì hoãn xử lý hồ sơ, kéo dài thời gian giải quyết công việc, không dám tham mưu, không dám quyết định thuộc thẩm quyền hoặc đẩy toàn bộ trách nhiệm lên cấp trên. Trung ương đã nhiều lần nhấn mạnh đây không chỉ là vấn đề về kỷ luật, kỷ cương hành chính mà trong nhiều trường hợp còn có thể dẫn đến lãng phí thời gian, nguồn lực xã hội, cơ hội phát triển, ảnh hưởng môi trường đầu tư và quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp. Để chủ động phòng ngừa các nguy cơ nêu trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh yêu cầu:

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan

Tiếp tục quán triệt nghiêm các chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tổ chức rà soát toàn diện các nhiệm vụ, chương trình, dự án, công trình, tài sản, quỹ đất, nguồn vốn thuộc phạm vi quản lý; đánh giá đầy đủ nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan, trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nguy cơ phát sinh thất thoát, lãng phí và giải pháp xử lý phù hợp theo quy định.

Chịu trách nhiệm toàn diện trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về việc lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý. Việc phân công cấp phó hoặc bộ phận chuyên môn thực hiện nhiệm vụ không làm thay đổi trách nhiệm của người đứng đầu trong việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các nguy cơ gây thất thoát, lãng phí. Trường hợp để xảy ra tồn tại kéo dài mà không kiểm tra, không chỉ đạo khắc phục, không báo cáo cấp có thẩm quyền hoặc xử lý không đúng tính chất, mức độ vụ việc thì phải xem xét trách nhiệm theo quy định.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công, vốn đầu tư công, vốn nhà nước tại doanh nghiệp và các quỹ tài chính có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước; kịp thời nhận diện, xử lý hoặc tham mưu xử lý các nguy cơ gây thất thoát, lãng phí, sử dụng nguồn lực công chưa đúng mục đích, chưa đúng đối tượng, chưa bảo đảm tiêu chuẩn, định mức, chế độ hoặc chưa phát huy hiệu quả.

Tập trung kiểm soát các nguy cơ trong lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ, giao dự toán; sử dụng ngân sách không đúng mục đích, không đúng đối tượng, vượt tiêu chuẩn, định mức, sai chế độ; chậm quyết toán, quyết toán không đúng nội dung; vay, cho vay, tạm ứng, góp vốn không đúng quy định; quản lý, sử dụng quỹ có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước không đúng quy định.

Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng tài sản công; kịp thời nhận diện, xử lý hoặc tham mưu xử lý các trường hợp giao tài sản cho đơn vị không có nhu cầu thực tế, sử dụng tài sản vượt tiêu chuẩn, định mức, để tài sản nhàn rỗi, xuống cấp nhưng chậm xử lý, chậm sắp xếp, xử lý nhà, đất dôi dư, chậm điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, đơn vị, không cập nhật đầy đủ dữ liệu tài sản công hoặc sử dụng tài sản công sai mục đích, cho mượn, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

Tăng cường theo dõi, đôn đốc tiến độ giải ngân vốn đầu tư công; kịp thời nhận diện các dự án, nhiệm vụ có nguy cơ chậm giải ngân, chậm quyết toán dự án hoàn thành, chậm đưa tài sản vào sử dụng, sử dụng vốn không đúng mục tiêu hoặc hiệu quả thấp.

Đối với phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp, vốn nhà nước trong dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư và vốn nhà nước đầu tư ra ngoài doanh nghiệp, chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát việc quản lý, giám sát phần vốn nhà nước, hiệu quả đầu tư, quản lý công nợ, tình trạng đầu tư ngoài

ngành, đầu tư dàn trải, dự án thua lỗ, kém hiệu quả hoặc tài sản không còn nhu cầu sử dụng.

Trên cơ sở kết quả rà soát, kiểm tra, kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo chấn chỉnh, điều chuyển, thu hồi, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định; không để kéo dài tình trạng nguồn lực công bị sử dụng sai mục đích, kém hiệu quả, chậm đưa vào khai thác, sử dụng hoặc bị “giam giữ” không cần thiết.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các địa phương, cơ quan liên quan rà soát, kiểm tra việc quản lý, khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, rừng và các nguồn lực tự nhiên khác; kịp thời nhận diện, xử lý hoặc tham mưu xử lý các nguy cơ gây thất thoát, lãng phí, sử dụng không hiệu quả, chậm đưa vào khai thác, sử dụng hoặc làm phát sinh điểm nghẽn trong phát triển kinh tế - xã hội.

Tập trung kiểm tra các trường hợp quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất thiếu đồng bộ, thiếu khả thi; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư có sử dụng đất chưa bảo đảm đúng quy định; chậm xác định giá đất, chậm thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất; chậm giải phóng mặt bằng, chậm hoàn thiện thủ tục pháp lý, chậm đưa đất vào sử dụng, sử dụng đất không đúng mục đích hoặc chậm tiến độ sử dụng đất.

Tăng cường rà soát các dự án có sử dụng đất chậm triển khai, kéo dài nhiều năm, sử dụng đất kém hiệu quả, không còn phù hợp quy hoạch, kế hoạch hoặc không bảo đảm điều kiện tiếp tục thực hiện; kịp thời tham mưu xử lý, thu hồi, điều chỉnh, tháo gỡ vướng mắc hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với lĩnh vực tài nguyên, khoáng sản, rừng, chủ động kiểm tra, kiểm soát các trường hợp cấp phép, thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản, rừng chưa đúng quy định, khai thác không hiệu quả, gây thất thoát tài nguyên hoặc có nguy cơ gây ô nhiễm, suy thoái môi trường; kịp thời tham mưu biện pháp chấn chỉnh, khắc phục, xử lý theo thẩm quyền.

Không để tình trạng đất đai, tài nguyên, khoáng sản, rừng bị bỏ hoang, sử dụng sai mục đích, sử dụng kém hiệu quả, chậm đưa vào khai thác hoặc trở thành điểm nghẽn phát triển. Trường hợp để xảy ra buông lỏng quản lý, chậm tham mưu, chậm xử lý hoặc xử lý không đầy đủ các nguy cơ, dấu hiệu sai phạm, phải làm rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định.

4. Sở Xây dựng, các chủ đầu tư và các cơ quan liên quan

Tăng cường kiểm soát quá trình chuẩn bị đầu tư, thẩm định, quyết định đầu tư, điều chỉnh dự án, thiết kế, dự toán, lựa chọn nhà thầu, thi công, nghiệm thu, bàn giao, khai thác, sử dụng và thanh toán, quyết toán công trình; bảo đảm dự án được triển khai đúng mục tiêu, đúng quy mô, đúng quy định, phù hợp quy hoạch, kế hoạch và khả năng cân đối nguồn lực.

Tập trung rà soát các dự án, công trình có nguy cơ chậm tiến độ, đội vốn, điều chỉnh nhiều lần, đầu tư dàn trải, chưa xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, sử dụng vốn không đúng mục tiêu, chất lượng chưa bảo đảm, chậm nghiệm thu, chậm quyết toán, chậm bàn giao, chậm đưa vào khai thác, sử dụng hoặc không phát huy hiệu quả đầu tư.

Đối với công trình dở dang, kéo dài, công trình đã hoàn thành nhưng chưa đưa vào sử dụng, sử dụng không đúng mục tiêu hoặc vận hành cầm chừng do thiếu hạ tầng kết nối, thiếu điều kiện pháp lý, thiếu phương án quản lý, khai thác, sử dụng hoặc thiếu phối hợp giữa các cơ quan liên quan, phải rà soát nguyên nhân, xác định rõ trách nhiệm trong từng khâu và kịp thời đề xuất phương án xử lý.

Chủ động tham mưu, đề xuất biện pháp chấn chỉnh, điều chỉnh, tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ, quyết toán, bàn giao, đưa công trình vào khai thác, sử dụng, không để công trình dở dang, công trình hoàn thành nhưng không sử dụng hoặc sử dụng kém hiệu quả kéo dài.

5. Thanh tra tỉnh

Tăng cường thanh tra trách nhiệm trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, đất đai, tài nguyên, đầu tư công, mua sắm công, quản lý vốn nhà nước và các lĩnh vực dễ phát sinh thất thoát, lãng phí; gắn thanh tra trách nhiệm với việc đánh giá vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

Chủ động lựa chọn nội dung, đối tượng thanh tra có trọng tâm, trọng điểm; tập trung vào các lĩnh vực, dự án, tài sản, nguồn vốn có dấu hiệu chậm xử lý, kéo dài, sử dụng sai mục đích, sử dụng kém hiệu quả, gây bức xúc hoặc có nguy cơ thất thoát, lãng phí. Qua thanh tra, phải làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; kiến nghị biện pháp chấn chỉnh, khắc phục, thu hồi, xử lý theo đúng thẩm quyền, đúng quy định.

Trường hợp phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật thì xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền; trường hợp có dấu hiệu tội phạm thì chuyển cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định. Không hành chính hóa, không xử lý nội bộ đối với vụ việc có dấu hiệu vi phạm nghiêm trọng; đồng thời phân biệt rõ giữa hành vi cố ý vi phạm, thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý với khó khăn, vướng mắc khách quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

6. Các cơ quan, đơn vị trong quá trình tham mưu, mua sắm công, chuyển đổi số và giải quyết công việc

Trong quá trình tham mưu, đề xuất, phê duyệt, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, các cơ quan, đơn vị phải bảo đảm đúng thẩm quyền, đúng trình tự, đúng căn cứ pháp luật, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn xử lý; không lợi dụng yêu cầu thận trọng, đúng quy trình để né tránh, đùn đẩy, trì hoãn công việc, gây chậm trễ trong giải ngân, triển khai dự án, xử lý tài sản, xử lý đất đai, giải quyết thủ tục hành chính hoặc thực hiện nhiệm vụ được giao.

Đối với mua sắm công, mua sắm tập trung, chuyển đổi số, đầu tư trang thiết bị, phần mềm và hệ thống công nghệ thông tin, phải rà soát kỹ nhu cầu, tiêu chuẩn, định mức, khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu, phương án vận hành, khai thác, duy trì, bảo trì, cập nhật và điều kiện sử dụng thực tế trước khi tham mưu, phê duyệt, tổ chức thực hiện.

Không để xảy ra tình trạng đầu tư dàn trải, đầu tư theo phong trào, mua sắm vượt nhu cầu thực tế, đầu tư trùng lặp giữa các cơ quan, đầu tư hệ thống nhưng không khai thác hiệu quả, đầu tư phần mềm nhưng không sử dụng thường xuyên, không phát sinh dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành hoặc không thể tích hợp, liên thông.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về tính cần thiết, hiệu quả, khả năng khai thác, sử dụng của tài sản, trang thiết bị, phần mềm, hệ thống công nghệ thông tin được đầu tư, mua sắm; kịp thời rà soát, xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với các tài sản, hệ thống không còn nhu cầu sử dụng, hoạt động kém hiệu quả, trùng lặp hoặc không bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu.

Tập trung khắc phục tình trạng né tránh trách nhiệm, sợ sai, sợ trách nhiệm dẫn đến không dám tham mưu, không dám quyết định thuộc thẩm quyền hoặc đẩy toàn bộ trách nhiệm lên cấp trên. Đối với khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, phải kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo; không để tồn tại kéo dài, gây lãng phí thời gian, nguồn lực xã hội, cơ hội phát triển, ảnh hưởng môi trường đầu tư và quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, phải phân biệt rõ giữa hành vi cố ý vi phạm, thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý với khó khăn, vướng mắc khách quan; đồng thời bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trên cơ sở tuân thủ chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, công khai, minh bạch, khách quan và không vụ lợi.

7. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Thanh tra tỉnh và các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này; rà soát quy trình xử lý công việc để giảm tầng nấc trung gian, giảm thủ tục không cần thiết nhưng vẫn bảo đảm chặt chẽ, đúng quy định.

Nghiên cứu tham mưu cơ chế kiểm soát nội bộ, cảnh báo sớm nguy cơ thất thoát, lãng phí trong quá trình tham mưu, xử lý công việc thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, đầu tư công, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực công khác để báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

Theo dõi việc thực hiện Chỉ thị thông qua công tác tham mưu, xử lý hồ sơ, kiểm tra, đôn đốc nhiệm vụ được giao; trường hợp phát hiện cơ quan, đơn vị chậm thực hiện, thực hiện hình thức, đùn đẩy, né tránh trách nhiệm hoặc để tồn tại, bất cập kéo dài, kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, chấn chỉnh.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Tăng cường giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực công khác; phát huy vai trò giám sát của Nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp và cơ quan báo chí trong phát hiện, phản ánh các nguy cơ thất thoát, lãng phí theo quy định của pháp luật.

Kịp thời tổng hợp, chuyển các ý kiến, kiến nghị, phản ánh có liên quan đến nguy cơ thất thoát, lãng phí trong quản lý, sử dụng nguồn lực công đến cơ quan có thẩm quyền để xem xét, xử lý; phối hợp giám sát việc giải quyết, khắc phục sau phản ánh, kiến nghị.

9. Tổ chức thực hiện

Yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường và người đứng đầu các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Chỉ thị này.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền hoặc vụ việc có tính chất phức tạp, liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương, kịp thời báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Thường trực UBNDTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, CV: NCTH,
- Trung tâm thông tin - Hội nghị;
- Lưu: VT, TH.



CHỦ TỊCH



Lê Hải Hòa